

Số: 207/QĐ-TA

Tân Phú, ngày 06 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Thư ký phiên họp: Bà Ngô Thị Dạ Thảo.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 188/QĐ-TA ngày 30 tháng 01 năm 2024 và Thông báo hoãn phiên họp số 188/TB-TA ngày 01/02/2024, đối với:

Họ và tên: **Phạm Minh H**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 08 năm 1979, tại: Thành phố Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: không.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 079079001437; ngày cấp: 17/12/2021; nơi cấp: **Cục**
C về TTXH.

Trình độ văn hóa: 12/12

Nguyên quán: **TP.**

Hộ khẩu thường trú: **1 L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Chỗ ở hiện nay: Như trên.

Tiền án: Ngày 24/07/2012 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 192/HSST, Ngày 27/02/2013 bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xử 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 54/HSST

Tiền sự: không.

Con ông **Phạm Văn Đ** (đã chết) và bà **Lưu Thị L.**

(Vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lưu Hoàn Q** – Chuyên viên (Văn bản ủy quyền số 112/UQ-LĐTBOXH ngày 06/01/2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Hồng Dân – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Vào ngày 27/10/2023, Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 1882/QĐ-UBND đối với **Phạm Minh H**, thời hạn quản lý là 01 năm. Tuy nhiên, ngày 30/12/2023, Công an phường T mời đương sự **Phạm Minh H** đến trụ sở công an phường để xét nghiệm chất ma túy thì có kết quả dương tính. **Phạm Minh H** nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện là vi phạm điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tại phiên họp, Tại phiên họp lần 2, **Phạm Minh H** vẫn tiếp tục vắng mặt mà không có lý do.

Tại văn bản số 349/ĐN-CNBB ngày 26/01/2024 và tại phiên họp, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Phạm Minh H**, nơi chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu quan điểm như sau: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, người tham gia phiên họp, đã chấp hành đúng các quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian như đề nghị của Phòng lao động thương binh xã hội quận T.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

Ông **Phạm Minh H** hiện đang cư trú ổn định tại địa chỉ 1 L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 03/01/2024 của Cơ sở Cai nghiện ma túy B, Thành phố Hồ Chí Minh kết luận ông **Phạm Minh H** nghiện chất ma túy (Amphetamine).

Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nơi chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3 đối với ông **Phạm Minh H** là phù hợp quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Ông **Phạm Minh H** là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên và có năng lực trách nhiệm hành chính, có nơi cư trú ổn định là đối tượng có quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy về không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện là vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Phạm Minh H** là vi phạm pháp luật về quản lý Nhà nước đối với chất ma túy mà không phải là tội phạm.

Nhận thấy, ông **Phạm Minh H** là người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, là đối tượng có quyết định Áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân có tiền án nên cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng để chữa bệnh, lao động, học tập, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật về xử lý hành chính là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 9; Điều 95 và Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do **Ủy ban nhân Thành phố H** thành lập đối với ông **Phạm Minh H**, sinh ngày 16/8/1979.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: “Cơ sở Cai nghiện ma túy Nhị Xuân tiếp nhận ban đầu để điều trị cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý, chăm sóc phục hồi sức khỏe cho người nghiện ma túy trước khi thi hành quyết định của Tòa án đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, nơi chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền gửi đơn khiếu nại quyết định đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Trường hợp vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: **Cơ sở Cai nghiện ma túy N**, Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- TP.LĐTBOXH quận Tân Phú;
- Trưởng CA quận Tân Phú;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Số 3;
- Cơ sở Cai nghiện ma túy Nhị Xuân;
- Đ/s Phạm Minh Hải;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Huỳnh Hoàng Phương